

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *3161* /SGDDT-GDTrH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 9 năm 2022

V/v thống nhất thực hiện kiểm tra,
đánh giá các môn học trong chương trình
theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND
năm học 2022 - 2023

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Đức và các quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, THPT Nguyễn Thị Minh Khai, THPT Bùi Thị Xuân, THPT Gia Định, THPT Nguyễn Thượng Hiền, THPT Phú Nhuận, THPT Lương Thế Vinh, THPT Nguyễn Hữu Huân.

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt Chương trình tích hợp theo QĐ 5695);

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn một số nội dung thực hiện dạy học Chương trình tích hợp theo QĐ 5695 đối với các môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học tự nhiên, Vật lý, Hóa học, Sinh học năm học 2022 - 2023 như sau:

1. Khối 6, 7

Về thời lượng:

- Thời lượng dạy học các môn Tiếng Anh, Toán và Khoa học tự nhiên của Chương trình quốc gia Anh là 8 tiết/tuần gồm 3 tiết Tiếng Anh, 2 tiết Toán, 3 tiết Khoa học tự nhiên.
- Thời lượng dạy học theo Chương trình phổ thông Việt Nam (thực hiện theo Chương trình GDPT 2018) ở các môn tương ứng trong mỗi tuần là: 1 tiết Tiếng Anh, 2 tiết Toán, 2 tiết Khoa học tự nhiên.

Về kiểm tra, đánh giá:

- Môn Tiếng Anh: Kết quả đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành 2 điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá cuối kỳ trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại do giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện.

- Môn Toán: Điểm đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành điểm đánh giá giữa kỳ trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại do giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện.

- Môn Khoa học tự nhiên: Điểm đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành điểm đánh giá giữa kỳ của môn Khoa học tự nhiên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại do giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện.

2. Khối 10:

Về thời lượng:

- Thời lượng dạy học các môn Tiếng Anh, Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học Chương trình quốc gia Anh là 15 tiết/tuần gồm 4 tiết Tiếng Anh, 4 tiết Toán, 7 tiết các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học.

- Thời lượng dạy học theo Chương trình phổ thông Việt Nam (thực hiện theo Chương trình GDPT 2018) ở các môn tương ứng trong mỗi tuần là: 1 tiết Tiếng Anh, 2 tiết Toán, 1 tiết Vật lí và Cụm chuyên đề Vật lí, 1 tiết Hóa học và Cụm chuyên đề Hóa học, 1 tiết Sinh học và Cụm chuyên đề Sinh học.

Về kiểm tra, đánh giá:

- Môn Tiếng Anh: Kết quả đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành 2 điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được tính là điểm đánh giá cuối kỳ trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại do giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện.

- Môn Toán: Kết quả đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành 2 điểm đánh giá thường xuyên trong Chương trình phổ

thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành điểm đánh giá giữa kỳ trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại do giáo viên dạy Chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện.

- Các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học: Kết quả đánh giá thường xuyên của Chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành 2 điểm đánh giá thường xuyên của môn Vật lí, 2 điểm đánh giá thường xuyên của môn Hóa học, 2 điểm đánh giá thường xuyên của môn Sinh học trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Điểm đánh giá cuối kỳ của chương trình quốc gia Anh được quy đổi thành điểm đánh giá giữa kỳ của môn Vật lí, môn Hóa học, môn Sinh học trong Chương trình phổ thông Việt Nam. Các điểm đánh giá thường xuyên và định kỳ còn lại do giáo viên dạy chương trình phổ thông Việt Nam thực hiện.

3. Khối 8, 9, 11, 12:

Thời lượng dạy học và việc kiểm tra, đánh giá các môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học tự nhiên, Vật lí, Hóa học, Sinh học tiếp tục thực hiện theo văn bản 3524/GDDT-GDTrH ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thống nhất thực hiện kiểm tra đánh giá các môn học trong chương trình tích hợp từ năm học 2020 - 2021.

Giáo viên Việt Nam và giáo viên người nước ngoài phối hợp để đảm bảo nội dung và thời lượng dạy học. Các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá các môn học theo quy định trên cơ sở hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đối với các trường thực hiện dạy học 2 buổi/ngày có thể bố trí thêm thời lượng để dạy học bám sát và nâng cao các môn Tiếng Anh, Toán, Khoa học tự nhiên, Vật lí, Hóa học, Sinh học nhằm giúp học sinh nâng cao chất lượng học tập và đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra theo yêu cầu của Đề án 5695/QĐ-UBND của Thành phố. *lu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, GDTrH *m*



Nguyễn Bảo Quốc

PHỤ LỤC

**Số cột điểm kiểm tra, đánh giá của chương trình tích hợp
theo Quyết định 5695 năm học 2022 – 2023**

1. Khối 6, 7:

Môn	Số cột điểm kiểm tra, đánh giá trong 1 học kỳ	
	Chương trình giáo dục Anh Quốc	Chương trình giáo dục Việt Nam
Tiếng Anh	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck	2 ĐĐGtx, 1 ĐĐGgk
Toán	1 ĐĐGtx; 1 ĐĐGgk	3 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck
Khoa học tự nhiên	1 ĐĐGtx; 1 ĐĐGgk	3 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck

2. Khối 10:

Môn, Cụm chuyên đề	Số cột điểm kiểm tra, đánh giá trong 1 học kỳ	
	Chương trình giáo dục Anh Quốc	Chương trình giáo dục Việt Nam
Tiếng Anh	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck	2 ĐĐGtx, 1 ĐĐGgk
Toán	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGgk	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck
Vật lí	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGgk	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck
Cụm chuyên đề Vật lí		
Hóa học	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGgk	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck
Cụm chuyên đề Hóa học		
Sinh học	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGgk	2 ĐĐGtx; 1 ĐĐGck
Cụm chuyên đề Sinh học		